

THÁI THUỘNG CẢM ỨNG THIÊN

Tập 165

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Địa điểm: Tịnh tông Học hội Singapore

Thời gian: Năm 2000

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chư vị đồng học, chào mọi người!

Mời xem Cảm Ứng Thiên đoạn thứ 89:

Hà ngược kỳ hạ, khủng hách ư tha.

苛虐其下。恐嚇於他。

Khắc nghiệt với kẻ dưới, uy hiếp đe dọa người.

Việc ác mà hai câu này đã nói cũng là điều mà chúng ta rất dễ phạm phải, đa phần thuộc về tập khí, hà khắc ngược đãi với kẻ dưới. Ngày xưa quan lại ngược đãi thường dân, hà khắc thường dân, trong gia đình, những gia đình trung lưu, thượng lưu thường có rất nhiều nô tỳ, đối với những người này thường xuyên ngược đãi, mà không nghĩ đến kẻ dưới này cũng là người, cũng là con cái của người khác. Sau khi chúng ta học Phật rồi thì đối với những sự việc này càng hiểu rõ hơn, trong đời quá khứ hành nghiệp bất thiện nên mới cảm lấy quả báo như thế; người đọc sách rõ lý, thông thường thì người chân thật học Phật khi đối xử với người bên dưới đều rất nhân hậu. Chúng ta từ điểm này mà phản tỉnh suy nghĩ xem: Chúng ta tu học có ai mà không hy vọng trong đời này có thành tựu, thế nhưng vì sao không thể thành tựu? Thật ra là không thể khắc phục được phiền não của chính mình, nếu như chúng ta sử dụng phương pháp hà khắc ngược đãi người khác để đối xử với chính mình thì đạo nghiệp không thể không thành tựu. Trước đây và hiện tại, chúng ta hãy nhìn xem phạm là người có thành tựu thì họ yêu cầu bản thân vô cùng nghiêm khắc, còn đối với người khác thì khoan dung.

Trong đời sống hằng ngày thì việc ngủ sớm dậy sớm là điều rất quan trọng trong đời sống, thế nhưng sống ở trong thành thị thì quả thực là tương đối khó khăn, nhưng mà vẫn làm được. Chúng ta cũng từng thấy, sáng sớm khoảng bốn, năm giờ, ở Singapore, hay ở Đài Loan cũng là như vậy, chúng ta đến công viên, những nơi công cộng sẽ thấy rất nhiều người ở đó luyện quyền, ở đó luyện công, mục đích của những người này chẳng qua là vì sức khỏe của chính mình mà thôi. Trước đây khi tôi ở California, hàng xóm của chúng tôi có một số cụ già, khoảng

80 tuổi, các cụ sáng sớm mỗi ngày cũng là ba giờ sáng thức dậy, rồi cùng nhau đi tản bộ bên ngoài, mỗi ngày đi bộ khoảng một giờ đồng hồ mới về nhà, đều là vì rèn luyện sức khỏe. Chúng ta nói tu hành mà hằng ngày lười nhác như vậy thì sao có thể thành công?

Đạo tràng thật sự tu hành thì lão hòa thượng đối với đồng học đều có yêu cầu nghiêm khắc. Khi tôi mới học Phật, lúc ấy vẫn chưa xuất gia, thân phận là cư sĩ, tôi cùng với pháp sư Sám Vân sống tại lều tranh ở Phổ Lý, khi đó khu vực Phổ Lý vẫn là thôn quê, điện nước đều không có, cho nên buổi tối không có đèn điện. Pháp sư Sám Vân mua bình ắc-quy của ô tô để dùng, dùng một bóng đèn nhỏ, bóng đèn nhỏ của đèn pin, mỗi một phòng dùng một cái bóng đèn nhỏ, trước tượng Phật thì thấp nền, thế nên ở trên núi thì tám giờ tối là đi ngủ, ba giờ sáng thức dậy, ba rưỡi sáng chúng tôi vào thời khóa sáng công phu. Thời khóa sáng là mọi người có thời khóa riêng của mình, khi đó thời khóa sáng trên núi là lạy Phật, buổi sáng thức dậy lạy Phật 300 lạy. Mỗi người tự đặt ra công khóa của mình, pháp sư Sám Vân tuổi tác đã cao, thật ra khi đó ngài mới hơn 40 tuổi, động tác ngài lạy Phật rất chậm, chúng tôi lạy Phật được 300 lạy thì ngài chỉ có thể lạy được khoảng 100 lạy mà thôi. Sống trên núi có pháp sư Đạo Tông, sức khỏe rất tốt, tốc độ lạy Phật của ngài so với chúng tôi nhanh hơn, ngài lạy nhanh nhất, một ngày ngài lạy 1.200 lạy, tôi một ngày ở trên núi lạy 800 lạy, đây là định khóa của tôi, sau khi lạy Phật xong thì mọi người cùng nhau đọc tam quy y, đây là thời khóa sáng. Mỗi ngày quy định đọc kinh hai giờ đồng hồ, đọc kinh cũng là mọi người tự đọc riêng, bạn thích kinh nào thì đọc kinh ấy, thích nghiên cứu kinh gì thì tự mình làm lấy, đời sống rất có quy luật. Lều tranh tuy là nhỏ, chỉ ở được năm người nhưng [mọi người] tương đối tinh tấn, thời gian không bị lãng phí. Nếu như có một chút lười biếng thì đạo nghiệp đương nhiên sẽ không thể thành tựu, thế nên vì sao lại không hà khắc ngược đãi chính mình?

Việc ăn uống sinh hoạt càng đơn giản càng tốt, pháp sư Sám Vân rất xem trọng dinh dưỡng, cũng không thể nói không có đạo lý. Khi đó ở trên núi, tôi làm công quả ở trên núi, chăm sóc ba vị pháp sư và một người già, người già đó là lão cư sĩ Chu Kính Trụ, khi đó ông 70 tuổi rồi, tôi ở trên núi chăm sóc bốn người. Cứ như vậy ở trên núi được nửa năm, trong nửa năm này tôi lạy Phật hơn 100.000 lạy, quả thật đã khiến cho tâm an định trở lại. Vì có nền tảng như vậy nên sau này đến Đài Trung học giảng kinh, ở Đài Trung học giáo nhưng tôi mỗi ngày vẫn lạy 300 lạy, khi ở Phổ Lý thì mỗi ngày lạy 800 lạy, sau khi đến Đài Trung thì mỗi ngày lạy 300 lạy. Lạy Phật là một vận động rất tốt, đối với sự khỏe mạnh của thân

tâm có giúp đỡ rất lớn, cho nên con người nếu muốn thành tựu thì phải nên hà khắc với chính mình, nghiêm khắc đối với chính mình, nhất định không được dùng phương thức này đối với người khác, đối với người khác như vậy là lỗi lầm.

Chú giải trong Vựng Biên trích dẫn một đoạn lời thoại của Phật, đoạn lời thoại này là đoạn kinh văn trong kinh Thi-ca-la-việt, đây là một bộ kinh Tiểu thừa, trước đây chúng tôi ở Đài Trung đã học qua bộ kinh này. *“Phật bảo Thi-ca-la-việt rằng: Hết thấy người đời đối đãi với nô bộc phải nên có năm việc”,* đây là Phật dạy chúng ta làm thế nào để đối xử với thuộc hạ: *“Thứ nhất, trước hết nên biết đến đói khát, lạnh nóng của họ, rồi sau mới sai khiến công việc”,* điều này rất quan trọng, trước tiên cần phải chăm sóc đời sống của họ, sau đó mới có thể sai bảo họ. *“Thứ hai, khi họ có bệnh phải mời thầy thuốc chữa trị”,* nhất định phải tận tâm tận lực giúp đỡ họ trị bệnh. *“Thứ ba, không được tùy tiện dùng đòn roi, cần phải hỏi rõ thực hư rồi sau đó mới trách phạt, có thể tha thứ thì tha thứ, chẳng thể tha thứ thì mới trách phạt dạy dỗ.”* Kẻ dưới có khi có sai lầm, đây là điều không thể tránh khỏi. Vì sao họ lại trầm luân làm đầy tớ? Chúng ta có thể tưởng tượng được, họ không có trí tuệ, ngu si, đần độn, khi làm việc thì làm sao không có sai lầm! Cho dù có sai lầm thì cũng nên quan sát tỉ mỉ, nếu có thể tha thứ thì tha thứ cho họ; nếu không thể tha thứ thì phải dạy bảo họ, không thể tùy tiện đánh đập.

Đặc biệt là trong xã hội hiện nay, chưa cần nói đến đánh đập, nếu đánh đập thì bạn phạm pháp rồi, pháp luật quốc gia không cho phép, chỉ cần nghiêm khắc một chút thì đã kết oán thù với đối phương. Xã hội hiện nay tồn tại phổ biến là tâm lý báo thù, hành vi báo thù, thế nên xã hội đại loạn. Chúng ta xử sự đối người tiếp vật không thể không cẩn thận, không thể không thận trọng, đôi khi có tai họa không biết từ đâu mà đến, đây là điều mà chính mình đã lơ là. *“Thứ tư, nếu họ có đôi chút của cải riêng thì không được tước đoạt.”* Kẻ dưới đôi khi họ tích góp được một chút tiền của, đây là thuộc quyền sở hữu của họ, nhất định không được chiếm đoạt. *“Thứ năm, khi cho đồ vật gì thì cần phải bình đẳng, chớ nên thiên vị.”* Tôi tớ trong nhà đông, thưởng phạt phải công bằng, đồ vật phân phát cho họ phải bình đẳng, ăn mặc hằng ngày hoặc tiền tiêu vật đều phải bình đẳng, như vậy mới không dẫn đến sự bất bình và oán hận trong lòng họ. Chúng ta đọc đoạn kinh văn này thì không chỉ dùng cho thuộc hạ, mà trong xã hội này phương diện tiếp xúc của chúng ta rất rộng, đặc biệt là trong thế kỷ này, chúng ta bình lặng quan sát, giống như điều mà người nước ngoài nói: Bước vào một xã hội đa nguyên

văn hóa, cùng tồn cùng vinh, những giáo huấn này của Phật, chúng ta càng cần phải ghi nhớ kỹ càng, cần phải y giáo phụng hành.

Về “uy hiếp đe dọa” thì trong chú giải nói có hai trường hợp: Thứ nhất là thấy người khác gặp nạn cấp bách, chẳng lo an ủi họ, mà lại còn cố ý phô trương oai thế để dọa nạt người. Thứ hai là mưu lợi, gọi là tổn người lợi mình, dùng thủ đoạn làm tổn hại người, đây là sự đe dọa thường thấy nhất. Những việc này xưa nay trong và ngoài nước đều có, đặc biệt là những người có quyền có thế lực, ức hiếp dân thường, thủ đoạn này là thường thấy nhất. Trong chú giải nói về Quán Thế Âm Bồ-tát: Trong lúc chúng sanh bị nguy nan sợ hãi thì Quán Thế Âm Bồ-tát dùng bố thí vô úy cho chúng sanh, Quán Thế Âm Bồ-tát tu hành chứng quả, đây là nhân tố đầu tiên, cứu khổ cứu nạn, cho nên chúng ta xưng Quán Thế Âm Bồ-tát là “bậc thí vô úy”. Vì vậy đối với người khi gặp nạn cấp bách, chúng ta phải an ủi họ, phải giúp đỡ họ lìa khổ được vui, đương nhiên trong việc này nhất định phải có trí tuệ cao độ, phải có kiến thức rất sâu rộng để khuyên bảo người, làm cho họ giác ngộ, hóa giải kiếp nạn.

Thông thường thì nhân tố tạo thành kiếp nạn đương nhiên là rất nhiều, trong đó nhân tố quan trọng nhất là gì? Là chấp trước, chấp trước kiên cố, hai bên không thể nhường nhau thì tai nạn liền xảy ra; nếu hai bên đều có thể nhường một bước thì thiên hạ thái bình, tai nạn có thể hóa giải. Con người tại vì sao không thể buông xuống chấp trước? Nhân tố trong đây cũng rất phức tạp, Phật nói rất rõ ràng: Sự kiên cố của chấp trước là sinh ra từ trong ngã kiến, ngã tham, ngã ái, ngã si, trong kinh luận Tướng tông nói: “Bốn phiền não lớn thường theo nhau”, từ chỗ này mà sinh ra chấp trước, không hiểu được chân tướng của vũ trụ nhân sinh, vọng tưởng, phân biệt, chấp trước là tạo nghiệp. Nếu đã tạo ra nghiệp nhân thì nhất định không thể tránh khỏi quả báo, vì vậy con người sinh đến thế gian này là vì điều gì? Câu trả lời của Phật, chúng ta càng nghĩ càng có đạo lý, Phật trả lời bốn chữ “đời người trả nghiệp”, nghiệp đời trước mà bạn tạo thì đời này bạn đến chịu quả báo, chính là sự việc như vậy. Đời trước bạn tạo thiện nghiệp thì đời này bạn hưởng thiện báo; đời trước bạn tạo ác nghiệp thì đời này bạn chịu ác báo, chúng sanh trong lục đạo là như vậy mà thôi. Chân thật thấu triệt, hiểu rõ rồi thì từ nay về sau không tạo tác ác nghiệp nữa, bất kỳ người nào hãm hại mình thì mình đều có thể nhẫn chịu, không oán trời trách người, biết được điều gì? Biết được đây là do nghiệp quá khứ mà mình đã tạo, nên ngày nay đương nhiên chịu quả báo; sau khi chịu quả báo hết, mình không tạo nghiệp ác nữa thì tiền đồ sẽ vô

cùng sáng sửa. Nếu có một chút oán hận không phục trong lòng thì nghiệp báo sẽ không ngừng không dứt, oan oan tương báo bao giờ mới xong?

Đời người ở thế gian, chúng ta thường nhìn thấy động vật nhỏ, chúng ta cùng với những động vật nhỏ này không có khác biệt, càng nhìn nhiều, càng nghĩ nhiều thì chúng ta sẽ giác ngộ ra, “mạng người vô thường, cõi nước mong manh”. Trong sáu trăm quyển kinh Đại Bát-nhã đã nói cho chúng ta, tôi tổng kết lại thành sáu chữ: “Vô sở hữu, bất khả đắc.” Vô sở hữu là nói cái tướng hiện ra, trong kinh Kim Cang nói “hết thấy pháp hữu vi, như mộng huyễn bọt bóng”, chính là vô sở hữu. Hết thấy các pháp bày ra trước mắt giống như huyễn hóa, giống như cảnh mộng, là bất khả đắc! Chúng ta nhìn rõ ràng chân tướng này thì tâm sẽ bình lặng, trí tuệ liền khai, phiền não liền diệt trừ, xử sự đối người tiếp vật tự nhiên sẽ hòa nhã từ bi giống như Phật Bồ-tát vậy, làm sao còn có những thủ đoạn không chính đáng đối với người khác? Đó là điều không thể. Cho nên, nếu không tiếp nhận giáo huấn của Phật Bồ-tát và thánh hiền thì chúng ta sẽ không hiểu đạo lý, thuận theo phiền não tập khí của chính mình mà làm việc thì không có chuyện không tạo nghiệp. Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây.